TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 07 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiên Bảo
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Phan Công Ny.
- Ông Dương Minh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Cô Võ An Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa : Ông Bùi Hữu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 233/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH T, sinh năm: 1974, tại Cần Thơ; Giới tính: nam.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực A, phường B, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: 129/117 đường C, phường D, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Quan hệ gia đình: Cha tên: Nguyễn Văn Đ (c); Mẹ tên: Trần Ngọc E (s); Anh - Chị ruột: có 04 người (Lớn nhất sinh năm: 1966, nhỏ nhất sinh năm: 1971; Vợ: Nguyễn Thị Kiều L; Con: Có 01 người con sinh năm: 2018;

Tiền sự; Tiền án: Chưa;

Bị cáo bị bắt giữ ngày 02/7/2019 (Theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 39, ngày 02/7/2019) hiện đạng bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm: 1990, Địa chỉ thường trú: 88/61/3 đường M, phường N, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ chỗ trọ: 129/117 đường C, phường D, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Nguyễn Trung H, sinh năm: 1999, địa chỉ: 190/5/4 G, phường I, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Hiện đang chấp hành án và bị tạm giam tại Công an nhà tạm giữ quận Ninh Kiều) (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Ông Thạch Tuấn K, sinh năm: 1990, địa chỉ: 190/4 G, phường I, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Bà Nguyễn Huỳnh Th, sinh năm: 1992, địa chỉ: 65A Khu vực P, phường Q, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (Hiện đang chấp hành án và bị tạm giam tại Công an nhà tạm giữ quận Ninh Kiều) (Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Ông Hà Thanh Ph, sinh năm: 1990, địa chỉ: Ấp 2, xã V, thành phố Ng, tỉnh Cà Mau (Hiện đang chấp hành án và bị tạm giam tại Công an nhà tạm giữ quận Ninh Kiều) (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình. Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 01/7/2019 sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Ninh Kiều phối hợp cùng Công an phường D tiến hành tuần tra, khi đến đường C, hẻm 7, khu vực 1, phường D, lực lượng tuần tra phát hiện Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 65B2-293.57 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, khám xét khẩn cấp, thu giữ những tang vật sau:

- 02 gói nilon nẹp miệng bên trong có chứa tinh thể không màu (thu giữ trong túi xách để trong cốp xe);

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu giữ trong người);

- 01 điện thoại di động hiệu Mobitastar (thu giữ trong người);

- 01 xe mô tô biển số 65B2-293.57;

- 01 túi xách màu xanh;

- Tiền Việt Nam: 4.000.000 đồng (thu giữ trong người).

Tiếp tục khám xét nơi ở của Nguyễn Minh T, tại địa chỉ số 129/117 đường C, phường D, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, thu giữ: 02 gói nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (01 gói thu giữ trên kệ trong phòng ngủ và 01 gói dán băng keo đen dán vào trong nón thu giữ trong nhà vệ sinh); 01 roi điện; 01 đèn pin roi điện; 01 gậy ba khúc; 01 dao tự chế; 01 còng số 8; 01 đầu khò; 02 nỏ thủy tinh; 30 bao nilon; 01 dao bấm.

Tại Kết luận giám định số: 451/KL - PC09 ngày 09/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon (ký hiệu M1) gửi giám định, được niêm phong có chữ ký tên Nguyễn Minh T là ma túy, tổng khối lượng **1,1005** gam, loại **Methamphetamine**.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định, được niêm phong có chữ ký tên Nguyễn Minh T là ma túy, tổng khối lượng **0,1863** gam, loại **Methamphetamine**.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy là Heroine từ năm 2002 đến năm 2016 sau đó bị cáo sử dụng ma túy đá là Methamphetamine. Tang vật là 02 gói ma túy thu giữ trong phòng trọ là của bị cáo mua của đối tượng nam (khoảng 14 đến 15 tuổi, không rõ lai lịch) ở xóm Chài, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, bị cáo cất giấu tại phòng trọ để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ ngày 01/7/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65B2-293.57 đi từ nhà trọ đến xóm Chài tiếp tục mua 02 gói ma túy đá của đối tượng nam như trên với giá 800.000 đồng để sử dụng; bị cáo cất giấu 02 gói ma túy vào túi xách để trong cốp xe chạy về đến trước nhà trọ số 129/117 đường C thì bị công an kiểm tra, khám xét thu giữ số ma túy trên.

Ngoài 02 hành vi tàng trữ và vận chuyển trái phép ma túy nêu trên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã chứng minh bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Huỳnh Th và Trần Lê Nh 06 - 07 lần với giá mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng (hẹn giao ma túy ở nhà nghỉ O và Gh); bán trái phép ma túy cho Hà Thanh Ph 07 - 08 lần, với giá từ 1.500.000 đồng đến 1.800.000 đồng. Thạch Tấn K khai nhận có mua ma túy của bị cáo T 03 lần, giá từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng do T trực tiếp giao ma túy. Nguyễn Trung H khai nhận mua ma túy của bị cáo T 01 lần giá 200.000 đồng nhưng bị cáo T không lấy tiền. Bị cáo T không thừa nhận đã bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện nêu trên, tuy nhiên qua kết quả đối chất, nhận dạng đủ căn cứ chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo.

Nguyễn Huỳnh Th, Trần Lê Nh và Hà Thanh Ph đang chấp hành án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Nguyễn Trung H đang bị khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều cũng đã thông báo về địa phương để quản lý người nghiện đối với Thạch Tấn K theo quy định.

Đối với Nguyễn Thị Kiều L (vợ của bị can T), qua điều tra L không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong phòng và mua bán trái phép ma túy nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Kiều L.

Đối với đối tượng nam bán ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai không biết rõ tên thật và địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều tiếp tục điều tra, xác minh, đủ cơ sở sẽ lý sau.

Đối với những tang vật thu giữ tại phòng trọ của bị cáo ở như 01 roi điện; 01 đèn pin roi điện; 01 gậy ba khúc; 01 còng số 8, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều xem xét xử lý hành chính về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSNK, ngày 16 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự

năm 2015; tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, có phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Minh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận các lời khai có trong hồ sơ và các biên bản đối chất, thừa nhận phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy, không thừa nhận tội mua bán trái phép chấp ma túy nên cho bị cáo hưởng tình tiết Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng: Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 ttháng tù;

Điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo T tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Điểm b, c Khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo T từ 08 năm đến 9 năm tù;

Áp dụng Điệu 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo

Về xử lý tang vật, vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý theo quy định.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật có liên quan đến các chất ma túy, vật để sử dụng ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 04 gói niêm phong theo kết luận số 451/KL-PC09 ngày 09/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trọng lượng còn lại sau giám định M1: là 1,0170 gram (gam), Loại Methamphetamine; M2: là 0,1565 gram (gam), Loại Methamphetamine; được niêm phong số 451G1; 451G2/KL-PC09.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giỏ xách màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) roi điện; 01 (một) đèn pin roi điện; 01 (một) gậy ba khúc; 01 (một) dao tự chế; 01 (một) còng số 8 không chìa khóa; 01 (một) đầu khò; 02 (hai) nỏ thủy tinh; 30 (ba mươi) bọc nilon; 01 (một) dao bấm;

Trả lại cho bị cáo: Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo kiểu dáng A3s số Imei: 861570043678457, không kiểm tra được tình trạng máy (Đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar B310 màu cam, Imei: 352310021188401, bị bể màn hình (đã qua sử dụng). Tiền Việt Nam số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo biên lai thu số 5390, ngày 17/12/2019 đây là những tài sản thu giữ của bị cáo chưa chứng minh trong việc thực hiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với tài sản đã thu giữ của bị cáo đứng tên người liên quan là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, biển số 65B2- 293.57 (Số máy: JF86E0060973, số khung 5831JY467705) tài sản này là của người liên quan Nguyễn Thị Kiều L bị cáo bị bắt trên đường vận chuyển ma túy, quá trình điều tra thể hiện bà L không biết bị cáo sử dụng xe này vào việc phạm tội nên trả lại xe cho bà L là phù hợp và tại phiên tòa bà L vắng mặt, trường hợp bà L có khiếu nại hay tranh chấp yêu cầu bị cáo bồi thường tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Hình phạt bổ sung đối với bị cáo không.

Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của mình, thừa nhận tang vật số ma túy thu giữ ngày 01/7/2019 04 gói ma túy trong đó 02 gói bắt trên đường vận chuyển, 02 gói khám xét thu giữ tại nhà trọ của bị cáo ở tổng khối lượng là 1,2868 gam, loại Methamphetamine là của bị cáo; thừa nhận có quen biết những người liên quan ở ngoài xã hội và thùa nhận có mua ma túy nhiều lần của Thư và Ph. Bị cáo thống nhất tội tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy, không thừa nhận tội mua bán trái phép chấp ma túy.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Minh T tuy không thừa nhận mua bán trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine) cho các đối tượng như tên Nguyễn Huỳnh Th; Trần Lê Nh; Hà Thanh Ph; Nguyễn Trung H; Thạch Tấn K. Tuy nhiên các đối tượng này khai nhận, đối chất và nhận dạng T là người bán ma túy cho các đối tượng, hình thức mua bán ma túy là bị cáo bán ma túy (Loại Methamphetamine) cho các đối tượng khi cần thì liên hệ mua ma túy thể hiện tại các bút lục: 59 - 66; 67 - 78; 102 - 115; 116 - 119; 121 - 126; 132, 133 các lời khai của các đối tượng đã khẳng định T là người trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng. T thừa nhận tang vật số ma túy thu giữ ngày 01/7/2019 tổng khối lượng 1,2868 gam, loại Methamphetamine là của bị cáo; thừa nhận có quen biết những người liên quan ở ngoài xã hội và khai không có mâu thuẫn với những người liên quan. Thừa nhận số ma túy bị bắt trên đường vận chuyển bằng xe mô tô biển số 65B2-293.57 tại đoạn hẻm 7, khu vực 1, phường D, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ và thừa nhận tàng trữ ma túy đối với số ma túy thu giữ tại nhà trọ bị cáo ở địa chỉ: 129/117 đường C, phường D, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm c, khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 và do bị cáo mua bán ma túy hai lần trở lên và đối với hai người trở lên nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điểm b, c Khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Lời khai của các đối tượng thể hiện trong hồ sơ, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không thừa nhận nhưng, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Vì vậy, Hội đồng xét xử khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và Nhà nước nghiêm cấm mọi cá nhân, tổ chức mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm đảm bảo an ninh trật tự và sự phát triển lành mạnh cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, trong độ tuổi lao động không lo chí thú làm ăn kiếm tiền chân chính mà lại lựa chọn việc bán ma túy, vận chuyển ma túy và tàng trữ ma túy kiếm tiền tiêu xài

cá nhân, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, hành vi của bị cáo cũng là mầm móng phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vụ án này thể hiện bị cáo bán ma túy hai lần trở lên và bán ma túy cho hơn hai người trở lên; quá trình tuần tra bắt bị cáo có số ma túy trên đường vận chuyển, khi khám xét nhà trọ bị cáo đang ở thủ giữ được 02 gói ma túy bị cáo tàng trữ tại nhà trọ. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội trong một thời gian dài để giúp bị cáo sửa chữa bản thân, có thời gian để cai nghiện và để phòng ngừa chung các hành vi tương tự trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo một phần, ăn năn hối cải một phần và bản thân trình độ học vấn thấp am hiểu pháp luật còn thấp, bản thân có con còn nhỏ sinh năm 2018. Nên thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 04 gói niêm phong theo kết luận số 451/KL-PC09 ngày 09/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trọng lượng còn lại sau giám định M1: là 1,0170 gram (gam), Loại Methamphetamine; M2: là 0,1565 gram (gam), Loại Methamphetamine; được niêm phong số 451G1; 451G2/KL-PC09.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giỏ xách màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) roi điện; 01 (một) đèn pin roi điện; 01 (một) gậy ba khúc; 01 (một) dao tự chế; 01 (một) còng số 8 không chìa khóa; 01 (một) đầu khò; 02 (hai) nỏ thủy tinh; 30 (ba mươi) bọc nilon; 01 (một) dao bấm; (Theo mục 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 số thư tự biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2019);

Trả lại cho bị cáo: Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo kiểu dáng A3s số Imei: 861570043678457, không kiểm tra được tình trạng máy (Đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar B310 màu cam, Imei: 352310021188401, bị bể màn hình (đã qua sử dụng). Tiền Việt Nam số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo biên lai thu số 5290, ngày 17/12/2019 đây là những tài sản thu giữ của bị cáo chưa chứng minh trong việc thực hiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với tài sản đã thu giữ của bị cáo đứng tên người liên quan là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, biển số 65B2- 293.57 (Số máy: JF86E0060973, số khung 5831JY467705) tài sản này là của người liên quan Nguyễn Thị Kiều L bị cáo bị bắt trên đường vận chuyển ma túy, quá trình điều tra thể hiện bà L không biết bị cáo sử dụng xe này vào việc phạm tội nên trả lại xe cho bà L là phù hợp và tại phiên tòa bà L vắng mặt, trường hợp bà L có khiếu nại hay tranh chấp yêu cầu bị cáo bồi thường tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy chưa thể hiện thu lợi bất chính chứng cứ trong hồ sơ đã thể hiện bị cáo mục đích sử dụng. Nên miễn hình phạt phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là không phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận;

[10] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với những người liên quan khai mua ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã xử lý hình sự và thông báo đến Công an địa phương để quản lý cai nghiện theo Nghị định của Chính phủ nên không xem xét.

Đối với đối tượng nam không rõ họ tên bán ma túy cho bị cáo Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Vận chuyển trái phép chất ma túy","Mua bán trái phép chất ma túy"*.

+ Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: **Nguyễn Minh T 01** (một) năm tù.

+ Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: **Nguyễn Minh T 02** (hai) năm tù.

+ Căn cứ vào Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: **Nguyễn Minh T 07** (bảy) năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của 03 (ba) tội trên bị cáo phải chấp hành án tù là **10 (mười)** năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày **02/07/2019**.

Về xử lý tang vật, vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự (năm 2015);

Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong theo kết luận số 451/KL-PC09 ngày 09/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trọng lượng còn lại sau giám định M1: là 1,0170 gram (gam), Loại Methamphetamine; M2: là 0,1565 gram (gam), Loại Methamphetamine; được niêm phong số 451G1; 451G2/KL-PC09.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giỏ xách màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) roi điện; 01 (một) đèn pin roi điện; 01 (một) gậy ba khúc; 01 (một) dao tự chế; 01 (một) còng số 8 không chìa khóa; 01 (một) đầu khò; 02 (hai) nỏ thủy tinh; 30 (ba mươi) bọc nilon; 01 (một) dao bấm; (Theo mục 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 số thư tự biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2019);

Trả lại cho bị cáo: Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo kiểu dáng A3s số Imei: 861570043678457, không kiểm tra được tình trạng máy (Đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar B310 màu cam, Imei: 352310021188401, bị bể màn hình (đã qua sử dụng). Tiền Việt Nam số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu

đồng) theo biên lai thu số 005290, ngày 17/12/2019 (đây là những tài sản thu giữ của bị cáo chưa chứng minh trong việc thực hiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo).

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, biển số 65B2-293.57 (Số máy: JF86E0060973, số khung 5831JY467705) cho bà Nguyễn Thị Kiều L khi án có hiệu lực pháp luật và tại phiên tòa bà L vắng mặt, trường hợp bà L có khiếu nại hay tranh chấp yêu cầu bị cáo bồi thường tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

(Việc xử lý tang vật, vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều và Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSNK ngày 16/12/2019).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án (07/02/2020) đối với bị cáo và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thiên Bảo

**** Nơi nhận**:*

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- CQĐT CA quận Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.